

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 20 – 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái.

Ông Phan Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ch và bà Dương Thị T; có vợ là Dương Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2018, tạm giam ngày 08 tháng 02 năm 2018 đến nay, “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Chu Đức Q, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “Vắng mặt”.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “Vắng mặt”.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Đinh Thị Khánh T, “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 02 năm 2018 Dương Văn C đang ở tại phòng trọ ở thôn B, xã B, huyện B thì nhận điện thoại của Chu Đức Q là người quen gọi điện hỏi “*Có ma túy không bán cho 1.000.000đồng*”, C nói “*Có, chờ tý*”, Q hẹn gặp C ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán ma túy. Sau đó C dùng băng dính màu đen và mảnh giấy màu trắng cuốn 02 gói ma túy mà C có từ trước thành 01 gói, cất trong người để đi bán cho Q. Do không có phương tiện nên C gọi điện cho anh Trần Văn H, sinh năm 1982 ở xã T, huyện B là lái xe taxi mà C quen biết nói “*Chở đi có việc*” rồi C đi bộ ra quán nước ven đường chờ H. Sau đó C gọi điện thoại cho Q, Q hẹn gặp C tại nhà nghỉ Thành Dương 2 ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán ma túy. H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30E-728.64 đến đón C, C nói với H chở đến nhà nghỉ Thành Dương 2 có việc. Khi đến nhà nghỉ Thành Dương 2, C xuống xe đi bộ đến cổng cách xe ô tô khoảng 3m và gọi điện thoại cho Q ra cổng nhà nghỉ. Khoảng 10 phút sau Q và Nguyễn Văn T cùng là bạn nghiện ma túy với Q đi từ trong nhà nghỉ Thành Dương 2 ra. C ném 02 gói ma túy xuống gần chỗ Q đứng và nói “*Hàng đây*” ý nói ma túy đã bán cho Q, sau đó Q đưa cho C 1.000.000đồng. C cầm tiền mà Q vừa đưa để mua ma túy rồi quay lại vào xe ô tô thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang vào hồi 16 giờ 20 cùng ngày.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nhỏ bên ngoài cuốn bằng mảnh băng dính màu đen và mảnh giấy màu trắng được niêm phong theo đúng thủ tục ký hiệu A, số tiền 1.000.000 đồng Dương Văn C đang cầm bên tay trái, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã cũ của Dương Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thuê trọ của Dương Văn C tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã phát hiện thu giữ 01 ống thủy tinh màu trắng đường kính 0,7cm, dài 15cm một đầu uốn cong, phía ngoài cùng hình cầu đường kính 1,5cm có lỗ thông ra bên ngoài (coóng); 01 bật lửa ga bằng kim loại hình chữ “T” tại ngăn kéo bên trong phòng ngủ; 01 vỏ chai nhựa C2; 01 vỏ bình ga mini đường kính 4,5cm chiều cao 16cm tại góc bên trái phía trong của phòng khách hướng từ cửa đi vào.

Ngày 03 tháng 02 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 103 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định mẫu gửi giám định kí hiệu A đã thu giữ trong quá trình bắt giữ quả tang Dương Văn C.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 181/KLGD, kết luận: *Tinh thể dạng đá của mẫu kí hiệu A gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2812g (Không phảy hai tám một tám gam). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,2812 gam mẫu là 0,1999g (Không phảy một chín chín chín gam).* Hoàn trả sau giám định 0,1218g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Dương Văn C khai nhận: Khoảng 07giờ ngày 03 tháng 02 năm 2018, Chính một mình đến khu vực ngã tư Quang Hà, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc mua 01 gói ma túy đá với giá 900.000 đồng của một thanh niên khoảng 20 tuổi, dáng người gầy, da ngăm đen, Dương Văn C không rõ tên, địa chỉ, sau đó C mang về phòng trọ sử dụng sử dụng hết một nửa, số ma túy còn lại C chia ra làm 02 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời, sau xác minh tại Công an thị trấn G không phát hiện có đối tượng nào có đặc điểm như Dương Văn C khai nhận.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Dương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, trước khi phạm tội, Dương Văn C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1218g mẫu và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã cũ của Dương Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Dương Văn C là tiền do bán ma túy cho Chu Đức Q và Nguyễn Văn T mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 ống thủy tinh màu trắng đường kính 0,7cm, dài 15cm một đầu uốn cong, phía ngoài cùng hình cầu đường kính 1,5cm có lỗ thông ra bên ngoài (coóng); 01 bật lửa ga bằng kim loại hình chữ “T” ; 01 vỏ chai nhựa C2; 01 vỏ bình ga mini đường kính 4,5cm chiều cao 16cm Dương Văn C khai nhận là công cụ để Dương Văn C sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra xác định bị can Dương Văn C không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì.

Bản Cáo trạng số 30/CT – VKSBX ngày 21 tháng 4 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Dương Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s)¹ khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,1218g mẫu và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định, tịch thu, tiêu hủy 01 ống thủy tinh màu trắng đường kính 0,7cm, dài 15cm một đầu uốn cong, phía ngoài cùng hình cầu đường kính 1,5cm có lỗ thông ra bên ngoài (coóng); 01 bật lửa ga bằng kim loại hình chữ “T” ; 01 vỏ chai nhựa C2; 01 vỏ bình ga mini đường kính 4,5cm chiều cao 16cm là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã cũ của Dương Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q là phương tiện liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bán ma túy cho Chu Đức Q và Nguyễn Văn T mà có

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chu Đức Q và Nguyễn Văn T đều thừa nhận chiều ngày 03 tháng 02 năm 2018, các đối tượng đã được bị cáo Dương Văn C bán cho hai gói ma túy tại cổng nhà nghỉ Thành Dương 2, tại xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn T đưa cho Chu Đức Q để Chu Đức Q trả tiền mua ma túy cho bị cáo Dương Văn C nay những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết theo pháp luật đối với những tài sản nêu trên.

Người làm chứng là bà Đinh Thị Khánh T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra bà xác nhận vào khoảng 15 giờ ngày 3/2/2018 khi bà đang quản lý nhà nghỉ Thành Dương 2 thuộc T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có Chu Đức Q và Nguyễn Văn T vào thuê phòng 202 của nhà nghỉ, khoảng 16 giờ thì Chu Đức Q và Nguyễn Văn T đi ra khỏi phòng nghỉ đến cổng nhà nghỉ, khoảng 10 phút sau thì Công an bắt giữ Chu Đức Q, Nguyễn Văn T và một nam giới khác tự khai là Dương Văn C, Chu Đức Q, Nguyễn Văn T, Dương Văn C khai nhận Dương Văn C vừa bán 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy tại phiên toà bị cáo Dương Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ 10 ngày 03 tháng 02 năm 2018 tại công nhà nghỉ Thành Dương 2 tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc Dương Văn C đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Chu Đức Q và Nguyễn Văn T với giá 1.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Qua giám định kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2812g (Không phải hai tám một hai gam). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,2812 gam mẫu là 0,1999g (Không phải một chín chín chín gam).

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng; vật chứng vụ án đã thu giữ; cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Dương Văn C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính chất độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s)¹ khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đó là thành khẩn khai báo, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên trước tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống đối với loại tội phạm này. Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Văn C là tiền do bán ma túy cho Chu Đức Q và Nguyễn Văn T đây là tiền do phạm tội mà có cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 0,1218g mẫu và toàn bộ bao gói do được hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh màu trắng đường kính 0,7cm, dài 15cm một đầu uốn cong, phía

ngoài cùng hình cầu đường kính 1,5cm có lỗ thông ra bên ngoài (coóng); 01 bát lửa ga bằng kim loại hình chữ “T” ; 01 vỏ chai nhựa C2; 01 vỏ bình ga mini đường kính 4,5cm chiều cao 16cm là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã cũ của Dương Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q được sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Dương Văn C khai nhận khoảng 7 giờ ngày 3/2/2018, Chinh đến khu vực ngã tư Quang Hà, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc mua 01 gói ma túy đá với giá 900.000 đồng của 01 thanh niên khoảng 20 tuổi, dáng người gầy, da ngăm đen, không rõ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03 tháng 02 năm 2018.

Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng thu giữ của bị cáo Dương Văn C là tiền do bán ma túy mà có.

Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu đen đã cũ của Dương Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ của Chu Đức Q là phương tiện liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 0,1218g mẫu và toàn bộ bao gói do được hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh màu trắng đường kính 0,7cm, dài 15cm một đầu uốn cong, phía ngoài cùng hình cầu đường kính 1,5cm có lỗ thông ra bên ngoài (coóng); 01 bật lửa ga bằng kim loại hình chữ “T” ; 01 vỏ chai nhựa C2; 01 vỏ bình ga mini đường kính 4,5cm chiều cao 16cm là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 07 tháng 05 năm 2018.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thủy

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 23 tháng 5 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Trần Thị Năm.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với:

1. Đào Văn Ngọc, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1994 tại Thôn 4, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Nguyễn Văn Hiếu, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1992 tại Thôn Núc Thượng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh:

Các bị cáo Đào Văn Ngọc và Nguyễn Văn Hiếu phạm tội “Cướp giết tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng các điểm b, c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 288, 584, 585, 586, 587, 589 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đào Văn Ngọc 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10 tháng 11 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hiếu 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 10 tháng 11 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đào Văn Ngọc và Nguyễn Văn Hiếu mỗi bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác:

Buộc các bị cáo Đào Văn Ngọc và Nguyễn Văn Hiếu phải liên đới bồi thường cho: Bà Chu Thị Thuyết số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kỷ phần của mỗi bị cáo là 750.000 đồng; chị Nguyễn Thị Minh Phương số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), kỷ phần của mỗi bị cáo là 2.000.000 đồng; chị Khổng Thị Hòa số tiền 10.250.000 đồng (Mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), kỷ phần của mỗi bị cáo là 5.125.000 đồng; bà Nguyễn Thị Phượng số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), kỷ phần của mỗi bị cáo là 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Truy thu của Đào Văn Ngọc số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) và của Nguyễn Văn Hiếu số tiền 1.300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu của Đào Văn Ngọc 01 chiếc điện thoại di động Nokia và của Nguyễn Văn Hiếu 01 chiếc điện thoại di động Samsung được sử dụng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho anh Đào Văn Lý 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 88K1-208.56 cùng đăng ký xe.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 17 tháng 5 năm 2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đào Văn Ngọc và Nguyễn Văn Hiếu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 543.750 đồng (Năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ, ngày 23 tháng 5 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thái

Trần Thị Năm

Nguyễn Thanh Danh